

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN T
THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG**

Bản án số: 52/2021/HS-ST
Ngày: 14-5-2021

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN T, THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG**

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Vân.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Phạm Văn Sóng

Ông Hoàng Đức Hân.

- ***Thư ký phiên tòa:*** Bà Nguyễn Thị Mai - Thư ký Tòa án nhân dân huyện T, thành phố Hải Phòng.

- ***Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện T, thành phố Hải Phòng tham gia phiên tòa:*** Bà Phạm Thị Ngọc Linh - Kiểm sát viên.

Ngày 14 tháng 5 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Thủy Nguyên, thành phố Hải Phòng xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 34/2021/TLST-HS ngày 23 tháng 3 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử sơ thẩm số 47/2021/QĐXXST-HS ngày 29 tháng 4 năm 2021 đối với bị cáo:

Vũ Đình S, sinh năm 1988 tại Hải Phòng. Nơi cư trú: Thôn 6, xã M, huyện T, thành phố Hải Phòng; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 3/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Vũ Đình Ích và bà Vũ Thị Linh; có vợ là Bùi Thị Chiên và có 02 con; tiền án, tiền sự: Không; bị áp dụng biện pháp ngăn chặn tạm giữ từ ngày 15/12/2020 M ngày 21/12/2020 chuyển tạm giam; có mặt.

- ***Bị hại:*** Anh Vũ Văn Đ, sinh năm 1990; nơi cư trú: Thôn 10, xã M, huyện T, thành phố Hải Phòng; có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vũ Đình S và các anh Vũ Văn M, sinh năm 1990; Tô Văn Cảnh, sinh năm 1987 đều ở thôn 10, xã M, huyện T, thành phố Hải Phòng là bạn bè chơi với nhau từ nhỏ. S muốn khuyên can Cảnh không nên vì chuyện yêu đương làm ảnh hưởng M tình bạn. S gọi điện thoại hẹn Cảnh đi nói chuyện nhưng Cảnh không đi. Lúc này, Cảnh đang ở nhà anh M chơi. Biết S đang trên đường M nhà mình, anh M bảo Cảnh gọi điện thoại cho S mua bia M chòi cá nhà anh M cùng nhau uống, nói chuyện. Cảnh gọi điện thoại cho S bảo mua bia nhưng S không mua và thể hiện thái độ bức tức. Thấy vậy, Cảnh bảo anh M đưa cho Cảnh 01 thanh kiếm (bằng kim loại dài khoảng 01m, 01 đầu nhọn, lưỡi cùn và han gỉ) để phòng thân.

Khoảng 23 giờ ngày 20/4/2020, S một mình M chòi cá nhà anh M ở thôn 10, xã M, huyện T, thành phố Hải Phòng. Thấy Cảnh đang ngồi chơi, S liền lấy chiếc điều cày dài khoảng 60cm và 01 đoạn gậy gỗ dài khoảng 50cm-60cm ở gần đó, lao tới đánh vào người Cảnh làm Cảnh bị thương hai vai. Bị đánh, Cảnh lấy kiếm đuổi đánh S làm S bị thương ở cẳng tay trái. S dùng gậy gỗ đánh lại Cảnh làm rơi kiếm xuống đất, Cảnh bỏ chạy, S đuổi đánh Cảnh nhưng không kịp.

Sau đó, S về nhà mình lấy 01 tuýp sắt dài khoảng 01m đi tìm đánh Cảnh tiếp nhưng không gặp. S quay về chòi cá nhà anh M, do đang bức tức không đánh được Cảnh và biết anh M đưa kiếm cho Cảnh đánh mình nên S đã dùng tuýp sắt tấn công, đánh nhiều nhát vào người anh M làm anh M bị thương. Anh M bỏ chạy được một đoạn thì bị ngã, S đuổi kịp, tiếp tục dùng tuýp sắt đánh vào chân anh M thì mọi người can ngăn. Trước khi bỏ đi, S còn dùng chân đạp nhiều nhát vào người anh M. Sau đó, S bỏ trốn khỏi địa phương.

Anh M được mọi người đưa đi cấp cứu, điều trị thương tích tại bệnh viện Việt Tiệp từ ngày 21/4/2020 M ngày 07/5/2020 ra viện.

Cơ quan điều tra tiến hành khám nghiệm hiện trường nơi xảy ra sự việc xô xát giữa S với Cảnh và anh M ghi nhận một số dấu vết: vết nứt vỡ trên cửa, trên các tấm ngói xi măng và nền sân nhà anh M, thu giữ một số mảnh vỡ cửa gỗ tại khu vực sân và nương nước gần nhà anh M; có một số vết tạp chất màu nâu đỏ nghi máu bị mờ (do người dân gần đó lau dọn ngay sau khi xảy ra vụ việc).

Tại các bản Kết luận giám định và giám định pháp y bổ sung về thương tích số 196 ngày 08/6/2020 và số 340 ngày 23/7/2020 của Trung tâm Pháp y Hải Phòng kết luận: Anh M bị các vết thương khuỷu tay trái dài 02cm làm tổn thương cơ thể 01%; gãy hở xương mỏm khuỷu tay trái làm tổn thương cơ thể 03%; gãy mỏm khuỷu trái không gây ảnh hưởng vận động khớp khuỷu trái làm tổn thương cơ thể 08%; vỡ xương bánh chè làm tổn thương cơ thể 02%; vết thương mặt trước 1/3 dưới cẳng chân trái làm tổn thương cơ thể 01%; gãy 1/3 giữa xương chày trái làm tổn thương cơ thể 11%. Tổng hợp tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể của anh M

theo hai bản kết luận giám định trên là 23%. Các thương tích trên có đặc điểm do vật tày tác động tương hỗ trực tiếp gây nên.

Tại cơ quan điều tra, bị cáo Vũ Đình S, anh Vũ Văn M đã khai nhận toàn bộ hành vi và sự việc xảy ra như đã nêu trên.

Bị hại là anh Vũ Văn M trình bày cụ thể như sau: Anh M không có mâu thuẫn với S, không biết nguyên nhân S dùng tuýp sắt tấn công, gây thương tích cho mình. Anh M yêu cầu S phải bồi thường chi phí điều trị thương tích là 30.000.000 đồng. Hiện tại S chưa bồi thường.

Ngày 15/12/2020, S bị bắt theo lệnh truy nã của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện T.

Tại cơ quan điều tra bị cáo Vũ Đình S khai phù hợp với nội dung nêu trên. Việc S bị Cảnh dùng kiếm tấn công gây thương tích không đáng kể. S và Cảnh là bạn bè nên S từ chối giám định thương tích, không yêu cầu xử lý đối với Cảnh.

Tô Văn Cảnh khai: Khi Cảnh gọi điện thoại nói chuyện với S thì S chửi Cảnh. Do sợ bị đánh nên Cảnh đã bảo anh M đưa kiếm cho mình để phòng thân. Sau đó, S M, cả hai đã xảy ra xô xát, đánh nhau như nội dung nêu trên. Cảnh bị S đánh gây thương tích không đáng kể nên không yêu cầu xử lý đối với S, không yêu cầu bồi thường.

Về dân sự: Vũ Đình S chưa bồi thường toàn bộ thiệt hại cho anh Vũ Văn M và bị hại tại giai đoạn điều tra có yêu cầu bồi thường tổng thiệt hại với mức là 30.000.000 đồng. Tại phiên tòa, bị hại xuất trình thêm tài liệu, chứng cứ là: Hóa đơn bán hàng ngày 25/11/2020; Giấy đề nghị tạm thu ngày 17/11/2020 của Bệnh viện đa khoa huyện T với tổng chi phí điều trị thương tích thêm là 1.722.634 đồng, anh M yêu cầu bị cáo phải bồi thường thêm toàn bộ chi phí này. Do vậy, bị hại yêu cầu bị cáo phải bồi thường thiệt hại cho mình tổng thiệt hại với mức là 31.722.634 đồng. Tại phiên tòa bị cáo thống nhất với mức bồi thường này và hứa sẽ bồi thường đầy đủ cho bị hại.

Về vật chứng vụ án: Quá trình điều tra, Cơ quan điều tra không thu giữ được hung khí (tuýp sắt, thanh kiếm) mà các đối tượng dùng đánh nhau. Một số mảnh vỡ của cửa gỗ nhà anh M, chuyển Chi cục Thi hành án dân sự huyện T.

Bản Cáo trạng số 44/CT-VKS ngày 22 tháng 3 năm 2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện T đã truy tố Vũ Đình S về tội Cố ý gây thương tích theo điểm đ khoản 2 Điều 134 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa: Bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi đã thực hiện như nội dung nêu trên và trình bày sẽ có trách nhiệm bồi thường thiệt hại đầy đủ số tiền 31.722.634 đồng cho anh M đúng như yêu cầu của bị hại.

Đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố luận tội và tranh luận giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo như nội dung Cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng điểm đ khoản 2 Điều 134; điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 của Bộ luật Hình sự: Xử phạt bị cáo Vũ Đình S từ 42 tháng tù M 48 tháng tù. Thời gian chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo bị bắt là ngày 15/12/2020; Buộc bị cáo phải bồi thường thiệt hại với mức 31.722.634 đồng cho bị hại. Xử lý vật chứng và bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm và án phí dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

- Về tố tụng:

[1]. Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện T, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện T, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng Hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, bị hại không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Hành vi, quyết định tố tụng của thành viên Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa đã thực hiện đúng theo quy định của Bộ luật Tố tụng Hình sự.

- Về tội danh và điều luật áp dụng:

[3]. Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra và các chứng cứ khác có trong hồ sơ, đủ căn cứ kết luận: Bị cáo Vũ Đình S đã có hành vi dùng đã dùng tuýp sắt tấn công, đánh nhiều nhát vào người anh M làm anh M bị thương làm cho bị hại bị giảm 23% sức khỏe. Hành vi của bị cáo đã phạm tội Cố ý gây thương tích được quy định trong BLHS. Vậy, hành vi dùng tuýp sắt cố ý gây thương tích dẫn M thiệt hại cao nhất về sức khỏe của bị hại là 23% nên bị cáo đã phạm tội Cố ý gây thương tích theo điểm đ khoản 2 Điều 134 của Bộ luật Hình sự. Cáo trạng số 44/CT-VKSTN ngày 22/3/2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện T truy tố bị cáo như đã nêu trên là đúng pháp luật.

- Về các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân, tính chất vụ án và hình phạt:

[4]. Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Như vậy, bị cáo Vũ Đình S được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại các điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

[5]. Mặc dù bị cáo có nhân thân tốt, chưa từng có tiền án tiền sự nhưng bị cáo có 02 tình tiết tăng nặng định khung hình phạt quy định tại điểm a, i Khoản 1 Điều 134 của Bộ luật Hình sự và với tỷ lệ tổn thương cơ thể cho bị hại là 23 % nên bị cáo vi phạm thuộc điểm đ Khoản 2 Điều 134 của Bộ luật Hình sự:

Điều luật quy định:

“1. Người nào cố ý gây thương tích hoặc gây tổn hại cho sức khỏe của người khác mà tỷ lệ tổn thương cơ thể từ 11% M 30% hoặc dưới 11% nhưng thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt cải tạo không giam giữ M 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng M 03 năm:

a) Dùng ... hung khí nguy hiểm;...

i) Có tính chất côn đồ;...

2. Phạm tội thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 02 năm M 06 năm: ...

đ) Gây thương tích hoặc gây tổn hại cho sức khỏe của người khác mà tỷ lệ tổn thương cơ thể từ 11% M 30% nhưng thuộc một trong các trường hợp quy định tại các điểm từ điểm a M điểm k khoản 1 Điều này”.

Từ phân tích trên, cần thiết phải áp dụng hình phạt tù có thời hạn đối với bị cáo, xử phạt bị cáo mức án theo mức đề nghị của đại diện Viện Kiểm sát là phù hợp đủ tác dụng giáo dục cải tạo riêng bị cáo và phòng ngừa tội phạm chung.

- Về dân sự:

[6]. Tại phiên tòa, bị cáo khai nhận chưa bồi thường toàn bộ các thiệt hại cho bị hại và sẽ có trách nhiệm bồi thường thiệt hại đầy đủ theo yêu cầu của bị hại với mức là 31.722.634 đồng do vậy cần buộc bị cáo phải có trách nhiệm bồi thường cho bị hại với mức bồi thường trên.

- Về các vấn đề khác:

[7]. Trong vụ án này việc S dùng điều cày đánh nhau với Cảnh, M đưa kiếm cho Cảnh đánh nhau với S gây thương tích cho S và Cảnh không đáng kể. Quá

trình điều tra S và Cảnh điều từ chối giám định thương tích nên Công an huyện T đã ra Quyết định xử lý hành chính đối với S, Cảnh, M.

Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự và Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự: 05 mảnh vỡ của cửa gỗ đã qua sử dụng mà Cơ quan điều tra đã chuyển cho Chi cục Thi hành án Dân sự huyện T, thành phố Hải Phòng cần tịch thu tiêu hủy.

Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và dân sự sơ thẩm theo quy định.

Về quyền kháng cáo: Bị cáo, bị hại có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm đ khoản 2 Điều 134; các điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 của Bộ luật Hình sự: Xử phạt bị cáo Vũ Đình S 48 (Bốn mươi tám) tháng tù về tội Cố ý gây thương tích. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo bị bắt, bị tạm giữ là ngày 15/12/2020.

Về dân sự: Áp dụng Điều 42 Bộ luật Hình sự; Điều 584; 585; 586; 590 Bộ luật Dân sự.

Xử: Bị cáo Vũ Đình S phải bồi thường số tiền 31.722.634 đồng cho bị hại là anh Vũ Văn M.

Kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật, người được thi hành án có đơn đề nghị thi hành án nếu bị cáo chưa thi hành xong khoản tiền phải bồi thường thì hàng tháng còn phải chịu khoản tiền lãi theo mức lãi suất được quy định tại Điều 357 và Điều 468 Bộ luật Dân sự là 10%/năm dưới sự điều chỉnh của Ủy ban thường vụ Quốc Hội tại thời điểm trả tiền bồi thường tương ứng thời gian và số tiền chưa thi hành án.

Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự và Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự tịch thu tiêu hủy: 05 mảnh vỡ của cửa gỗ không còn giá trị (Theo Biên bản giao nhận vật chứng, tài sản và Phiếu nhập kho số NK2021/56 cùng ngày 23 tháng 3 năm 2021 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện T, thành phố Hải Phòng).

Về án phí: Áp dụng Điều 99 Bộ luật Tố tụng Hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Bị cáo Vũ Đình S phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm và 1.586.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm.

Về quyền kháng cáo: Căn cứ vào Điều 331 và Điều 333 của Bộ luật Tố tụng Hình sự: Bị cáo Vũ Đình S và bị hại Vũ Văn M có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án và người phải thi hành án có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, Điều 7, Điều 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND TP Hải Phòng;
- VKSND TP Hải Phòng;
- VKSND huyện T;
- Cơ quan điều tra CA H.T;
- Cơ quan THAHS CA H.T;
- Trại tạm giam CATP Hải Phòng;
- Chi cục THADS huyện T;
- Sở Tư pháp thành phố Hải Phòng;
- UBND cấp xã nơi bị cáo cư trú;
- Bị cáo; Bị hại;
- PV27, CAHP;
- Lưu: VT; hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Văn Vân